

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước xã Triệu Tân năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 21/01/2025 của UBND huyện về Cải cách hành chính nhà nước huyện Triệu Phong năm 2025, UBND xã ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước xã Triệu Tân năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ; Kế hoạch số 36-KH/HU ngày 24/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Triệu Phong về thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 3111/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện về ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước huyện Triệu Phong giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 nhằm tiếp tục xây dựng nền hành chính huyện Triệu Phong ngày càng hiện đại, chuyên nghiệp, hoạt động thông suốt, hiệu quả.

- Khắc phục những tồn tại hạn chế trong công tác CCHC của xã; nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các ngành, đoàn thể tại địa phương; giải quyết tốt các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Phân đấu nâng cao thứ hạng Chỉ số CCHC cấp xã (PAR INDEX), thực hiện các giải pháp góp phần nâng cao các Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn (SIPAS).

2. Yêu cầu

- Các ban, ngành thuộc UBND xã tiếp tục xác định: Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trong đó cải cách thủ tục hành chính, cải thiện mức độ hài lòng của người dân, tổ chức là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để tổ chức, triển khai thực hiện và gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển Kinh tế- Xã hội ở địa phương và nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Đổi mới lề lối làm việc, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu UBND xã trong triển khai các nhiệm vụ CCHC năm 2025; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch này.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Chỉ đạo, điều hành tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo quy định của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Nội vụ. Xây dựng và ban hành kế hoạch CCHC năm 2025 để tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các văn bản Chỉ đạo của UBND huyện, của Ban chỉ đạo CCHC huyện và BCĐ CCHC xã về công tác giai đoạn 2021-2025 và năm 2025.

- Thành lập BCĐ CCHC xã và xây dựng quy chế hoạt động của BCĐ. Duy trì chế độ họp Ban chỉ đạo CCHC mỗi năm 02 lần để triển khai, thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo theo kế hoạch.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp kịp thời, phù hợp để cải thiện và nâng cao các Chỉ số PAR INDEX, PAPI, SIPAS của tỉnh, của huyện và của xã; tổ chức kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ của cấp trên giao, nâng cao hiệu quả công tác CCHC.

- Gắn kết quả CCHC với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ về CCHC.

- Tổ chức thực hiện tốt các nội dung ký cam kết giữa Chủ tịch UBND xã với Chủ tịch UBND huyện trong thực hiện các nhiệm vụ, chỉ số CCHC.

- Tổ chức đối thoại giữa UBND xã nhằm giải quyết những vướng mắc khó khăn về TTHC, khiếu nại, tố cáo...; khảo sát đo lường mức hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan hành chính.

2. Cải cách thể chế

- Đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật; thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo Nghị định số: 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/ 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số: 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 sửa đổi bổ sung một số Điều Nghị định số: 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các văn bản có liên quan.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi, minh bạch, ổn định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Công khai, minh bạch văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật hoặc không còn phù hợp.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số: 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC (đã được sửa đổi bổ sung); Nghị định số: 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa,

một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Nghị định số: 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số: 61/2018/NĐ-CP; Nghị định số: 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Quyết định số: 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC.

- Nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân; niêm yết công khai đầy đủ danh mục, nội dung TTHC tại Bộ phận một cửa xã và trên các phương tiện thông tin điện tử.

- Rà soát, đề nghị cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của địa phương nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong quá trình giao dịch thủ tục hành chính.

- Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử; 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thực hiện thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ hồ sơ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 45% trở lên; 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Nghiêm túc tổ chức thực hiện việc xin lỗi tổ chức, cá nhân khi hồ sơ TTHC trễ hẹn; kiên quyết xử lý nghiêm các cán bộ, công chức có hành vi gây phiền hà, yêu cầu thêm thủ tục, giấy tờ, điều kiện không đúng quy định hoặc nhiều lần xảy ra sự chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC cho tổ chức, cá nhân.

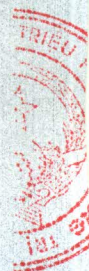
- Đẩy mạnh thực hiện Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 về tiếp nhận, xử lý, phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và việc giám sát thực hiện TTHC.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục kiện toàn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các ngành chuyên môn thuộc UBND xã theo quy định của Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và hướng dẫn của các ngành cấp trên.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp, tổ chức lại các ngành đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Phối hợp sắp xếp, kiện toàn các Ban Chỉ đạo, Hội đồng đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp quản lý; triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với các nhiệm vụ



thuộc phạm vi quản lý nhà nước của tỉnh, của huyện đã thực hiện phân cấp cho xã.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Đề xuất cơ cấu, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, đảm bảo đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế đối với các trường hợp dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính.

- Lập kế hoạch, đề xuất tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh, vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp và ứng xử cho đội ngũ công chức làm việc tại Bộ phận một cửa.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát thực hiện công vụ, đạo đức công vụ, tác phong lề lối làm việc của cán bộ, công chức.

- Triển khai hiệu quả việc áp dụng chế độ chính sách tiền lương; tập trung đẩy mạnh công tác hướng dẫn; tổ chức thi, xét nâng ngạch, thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo theo đúng quy định.

6. Cải cách tài chính công

- Thực hiện nghiêm chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính.

- Quản lý hiệu quả tài sản công; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đặc biệt đối với lĩnh vực đầu tư công và quản lý tài sản công.

- Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án số 536/ĐA-UBND ngày 22/02/2023 của UBND huyện về chuyển đổi số huyện Triệu Phong đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Duy trì, vận hành và triển khai đồng bộ các hệ thống, phần mềm được giao theo dõi, quản trị như: Hệ thống thư điện tử tỉnh; Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc; phần mềm theo dõi nhiệm vụ của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao; Hệ thống thông tin công chức, viên chức tỉnh; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia, cổng thanh toán quốc gia, cơ sở dữ liệu dân cư và các hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành liên quan ... hoạt động thông suốt và hiệu quả.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức về công tác chuyển đổi số; ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ được giao và giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.

- Phân đầu thực hiện hoàn thành đúng và trước hạn các nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao thông qua Hệ thống theo dõi nhiệm vụ của UBND huyện.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2025; Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng thông tin cung cấp trên Cổng Thông tin điện tử huyện.

(Chi tiết các nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND xã

- Phổ biến, tuyên truyền Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch CCHC huyện Triệu Phong giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ, góp phần cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và Kế hoạch này; kết quả xếp hạng các chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, PCI, PAPI, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức đối với công tác CCHC; đặc biệt là người đứng đầu cơ quan đối với công tác CCHC.

2. Công chức Văn phòng HĐND-UBND xã; Cán bộ đầu mối KSTTHC

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC này, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã tổ chức thực hiện các giải pháp tăng cường chỉ đạo, điều hành triển khai Kế hoạch CCHC huyện, của xã năm 2025.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành tham mưu chỉ đạo thực hiện công tác điều hành CCHC; lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; lĩnh vực cải cách chế độ công vụ.

- Phối hợp với các ngành liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện tốt lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Tham mưu thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về công tác CCHC để theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND huyện theo quy định.

- Phối hợp tổ chức, vận hành có hiệu quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã, tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa xã.

3. Tư pháp xã

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu, đề xuất UBND xã chỉ

đạo, thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật.

4. Văn hóa - Thông tin xã

- Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan tham mưu UBND xã tăng cường thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động hành chính nhà nước.

- Tham mưu UBND xã triển khai thực hiện về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC bằng các hình thức phù hợp; phối hợp biên tập, đăng tải các bài viết về CCHC lên trang thông tin điện tử của xã góp phần nâng cao nhận thức trách nhiệm cán bộ, công chức, cá nhân, tổ chức, người dân và doanh nghiệp.

5. Công chức các ngành chuyên môn

- Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này; tổ chức thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất công tác CCHC theo quy định về UBND xã (qua VP UBND xã) để theo dõi, chỉ đạo.

6. Công chức Kế toán tài chính

- Tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã bố trí kinh phí theo quy định thực hiện Kế hoạch CCHC của xã; thực hiện tốt việc giải ngân vốn đầu tư công.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Được bố trí theo kế hoạch dự toán ngân sách xã năm 2025; đối với các nhiệm vụ trọng tâm UBND xã giao cho các ngành phối hợp với công chức Kế toán tài chính xã rà soát, tham mưu UBND xã xem xét quyết định.

Giao Văn phòng UBND xã đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả, kịp thời và đề xuất với Chủ tịch UBND xã biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (bc);
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các ngành thuộc UBND xã;
- Lưu: VP, VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Lâm